

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 7
PHÒNG NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 103 /NV

Quận 7, ngày 20 tháng 3 năm 2023

V/v rà soát danh sách viên chức
đăng ký tham dự kỳ thi thăng
hạng chức danh nghề nghiệp
viên chức năm 2023

Kính gửi: Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập
trực thuộc Ủy ban nhân dân quận.

Thực hiện Công văn số 1116/SNV-CCVC ngày 16 tháng 3 năm 2023 của
Sở Nội vụ về rà soát danh sách công chức, viên chức đăng ký tham dự kỳ thi nâng
ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023.

Phòng Nội vụ đề nghị các đơn vị phối hợp thực hiện rà soát danh sách viên
chức đăng ký tham dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức năm 2023
(Đính kèm Danh sách).

Để đảm bảo tiến độ báo cáo Sở Nội vụ để tổ chức kỳ thi, sau khi rà soát nếu có
thông tin điều chỉnh, các đơn vị gửi văn bản về phòng Nội vụ **trước ngày 22 tháng 3
năm 2023**, sau thời hạn nêu trên nếu không nhận được văn bản phản hồi xem như
thống nhất với danh sách viên chức đăng ký tham dự thi thăng hạng chức danh nghề
nghiệp viên chức năm 2023; đơn vị chịu trách nhiệm với các phản ánh, thắc mắc về
danh sách cử tham dự kỳ thi (nếu có). Trường hợp viên chức đã được triệu tập dự thi
nếu phát hiện không đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định sẽ không được công nhận
kết quả thi.

Trên đây là ý kiến của phòng Nội vụ, gửi các đơn vị để biết và phối hợp thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, NV.



Bùi Đăng Hải Sơn



**DANH SÁCH RÀ SOÁT VIÊN CHỨC ĐĂNG KÝ THAM DỰ THI HOẶC XÉT
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP TỪ HẠNG IV LÊN HẠNG III, HẠNG V LÊN HẠNG IV NĂM 2023**(Đính kèm Công văn số 103 /NV ngày 20 tháng 3 năm 2023 của Phòng Nội vụ)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ			
1	Lê Lý Hồng Phước	20	3	1975		Đội trưởng đội Thông tin Lưu động Trung tâm VH TT	UBND Quận 7	> 3 năm	01.004	4,58	Cử nhân	Chuyên viên	B	B. Anh		Tiếng Anh	
2	Lâm Thị Thật	9	9	1995	x	Phó phòng VHVN Trung tâm VH TT	UBND Quận 7	> 3 năm	01.004	2,41	Cử nhân	Chuyên viên	UDCNTT nâng cao	A. Anh		Tiếng Anh	
3	Trần Thị Hồng Diệp	17	6	1980	x	Viên chức Ban Bồi thường GPMB	UBND Quận 7	> 3 năm	01.004	3,65	Đại học	Chuyên viên	A	B. Anh		Tiếng Anh	
4	Phan Ngọc Huyền Anh	31	12	1985	x	Viên chức Ban Bồi thường GPMB	UBND Quận 7	> 3 năm	01.004	3,34	Đại học	Chuyên viên	A	B. Anh		Tiếng Anh	
5	Trần Thị Diễm Trang	01	08	1981	x	Kế toán viên trung cấp THCS Huỳnh Tấn Phát	UBND Quận 7	> 3 năm	06.032	3,34	Đại học	Kế toán viên	Trình độ A	Tiếng anh B		Tiếng Anh	
6	Đỗ Kim Hiền	5	12	1988	x	Kế toán Trường MN Bình Thuận	UBND Quận 7	> 3 năm	06.032	3,34	Đại học	Kế toán viên	B	Tiếng Anh A		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Trình độ QLNN	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ			
7	Phan Võ Hoài Linh	20	09	1978		Kế toán trưởng Trường TH Lương Thế Vinh	UBND Quận 7	> 3 năm	06.032	3,65	Đại học	Kế toán viên	B	Tiếng anh B		Tiếng Anh	
8	Vô Thanh Tùng	07	01	1978		Kế toán trưởng Trường TH Nguyễn Văn Hưởng	UBND Quận 7	> 3 năm	06.032	3,34	Đại học	Kế toán viên	A	Tiếng anh B		Tiếng Anh	
9	Lưu Thị Tĩnh	13	9	1988	x	Nhân viên Trung tâm Văn hóa - Thể thao	UBND Quận 7	> 3 năm	V.10.06.21	2,46	Cử nhân	CC PPV hạng III	B	B. Anh		Tiếng Anh	

Phụ lục 03

**DANH SÁCH RÀ SOÁT VIÊN CHỨC ĐĂNG KÝ THAM DỰ THI HOẶC XÉT
THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHIỆP TỪ HẠNG III LÊN HẠNG II NĂM 2023**
(Đính kèm Công văn số /NV ngày tháng 3 năm 2023 của Phòng Nội vụ)

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
1	Hồ Thị Phước Thọ	8	4	1977	x	Giám đốc Trung tâm GDNN - GDTX	UBND Quận 7	> 9 năm	01.003	4,32	Cử nhân Luật	Chuyên viên chính	Chuyên viên	B	x		Tiếng Anh	
2	Nguyễn Thị Thanh Nga	21	6	1978	x	Giáo viên Trường Mầm non Hoa Hồng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26		Đại học	BD CDNN hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
3	Dương Thúy Loan	19	02	1987	x	Giáo viên Trường Mầm non Hoa Hồng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26		Đại học	BD CDNN hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
4	Nguyễn Thị Thu Hương	09	3	1987	x	Giáo viên Trường Mầm non Hoa Hồng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26		Đại học	BD CDNN hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
5	Vũ Thị Bích Ngọc	05	09	1979	x	Giáo viên Trường Mầm non Tân Phú	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,34	Đại học	BD CDNN hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
6	Trần Thị Kim Nguyên	16	01	1989	x	Giáo viên Trường Mầm non Tân Phú	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,03	Thạc sĩ	BD CDNN hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
7	Lê Thị Ngọc Minh	13	10	1971	x	Hiệu trưởng Trường MN Tân Thuận Tây	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	4,98	Đại học SPMN	BD CDNN hạng 2	B	Anh B	X		Tiếng Anh	
8	Đỗ Thị Hoàng Yến	17	9	1984	x	P. Hiệu trưởng Trường MN Tân Thuận Tây	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,03	Đại học SPMN	BD CDNN hạng 2	CNTT cơ bản	C	X		Tiếng Anh	
9	Vũ Nguyễn Anh Chi	17	6	1980	x	Giáo viên Trường MN Tân Thuận Tây	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	4,27	Đại học SPMN	BD CDNN hạng 2	CNTT cơ bản	C	X		Tiếng Anh	
10	Trần Thị Thùy Trang	11	6	1991	x	Giáo viên Trường MN Tân Thuận Tây	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	2,72	Đại học SPMN	BD CDNN hạng 2	CNTT cơ bản	Anh B	X		Tiếng Anh	
11	Phạm Thị Thu Lan	16	7	1981	x	Phó hiệu trưởng Trường Mầm non Bình Thuận	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,34	Đại học SPMN; Thạc sĩ QLGD	BD CDNN hạng 2	B	Anh B1	x		Tiếng Anh	
12	Trần Thị Tuyết	1	11	1979	x	Giáo viên Trường Mầm non Bình Thuận	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,65	DH SPMN	BD CDNN hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
13	Vũ Trúc Phương	15	2	1976	x	Phó Hiệu trưởng Trường Mầm non Tân Kiểng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,65	Đại học	BD CDNN hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
14	Phạm Thị Mỹ Lan	26	10	1987	x	Giáo viên Trường Mầm non Tân Kiểng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,03	Đại học	BD CDNN hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
15	Nguyễn Thị Cẩm Nhung	15	12	1990	x	Giáo viên Trường Mầm non Tân Kiểng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,03	Đại học	BD CDNN hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
16	Huỳnh Thị Bích Thủy	8	1	1991	x	Giáo viên Trường Mầm non Phú Thuận	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	2,72	Đại học	BD CDNN hạng 2	CNTT cơ bản	Anh B	x		Tiếng Anh	
17	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	16	10	1974	x	Giáo viên Trường Mầm non Phú Thuận	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	4,89	Đại học	BD CDNN hạng 2	CNTT cơ bản	Anh B	x		Tiếng Anh	
18	Phan Thị Mai Thy	31	12	1982	x	Giáo viên Trường Mầm non Tân Quy	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	3,96	Đại học	BD CDNN hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
19	Nguyễn Thị Kim Xuân	4	1	1977	x	Giáo viên Trường Mầm non Tân Quy	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.02.26	4,58	Đại học	BD CDNN hạng 2	CNTT cơ bản	Anh B	x		Tiếng Anh	
20	Phan Thị Trường An	27	9	1970	x	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4.98	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
21	Phạm Thị Huệ	18	8	1979	x	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
22	Nguyễn Thị Mỹ Thủy	19	5	1972	x	Giáo viên Trường Tiểu học Nguyễn Văn Hưởng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,98	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
23	Hồ Phạm Kim Yến	30	5	1974	x	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Đồng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,65	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	CNTT cơ bản	Anh B	x		Tiếng Anh	
24	Nguyễn Thị Kim Ngân	24	4	1973	x	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Đồng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,98	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	CNTT cơ bản	Anh B	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
25	Phạm Thị Minh Nguyệt	13	11	1995	x	Giáo viên Trường Tiểu học Kim Đồng	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,66	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	CNTT cơ bản	Anh B	x		Tiếng Anh	
26	Nguyễn Văn Chiến	04	09	1990		Phó Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	B	B1	x		Tiếng Anh	
27	Hoàng Thị Như Thủy	02	09	1978	x	Giáo viên Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,32	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
28	Nguyễn Thị Thanh Thảo	08	03	1991	x	Giáo viên Trường Tiểu học Đặng Thùy Trâm	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
29	Đỗ Thị Huyền	3	10	1981	x	Giáo viên Trường Tiểu học Phạm Hữu Lầu	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,66	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
30	Đậu Thị Thơm	18	5	1977	x	Giáo viên Tiểu học Nguyễn Thị Định	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,66	Đại học Ngôn Ngữ anh; CĐ SP Tiếng Anh	BD CDNN TH hạng 2	B	Đại học	x	x		DH ngoại ngữ
31	Trương Vinh Phương	6	3	1967		Hiệu trưởng Trường tiểu học Lương Thế Vinh	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,98	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	B	x		Tiếng Anh	
32	Trần Văn Giàu	16	2	1971		Giáo viên Trường tiểu học Lương Thế Vinh	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,98	Cử nhân SP GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A		x		Tiếng Anh	
33	Vô Thị Mỹ Hạnh	20	5	1977	x	Giáo viên Trường tiểu học Lương Thế Vinh	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,65	Cử nhân SP GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	B	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
34	Nguyễn Lê Kim Ngân	16	10	1989	x	Giáo viên Trường tiểu học Lương Thế Vinh	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	Cử nhân sư phạm tiếng Anh	BD CDNN TH hạng 2	A	Cử nhân Anh văn	x	x		DH ngoại ngữ
35	Nguyễn Mạnh Phúc	01	01	1987		Giáo viên Trường Tiểu học Phú Mỹ	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	SP GD Thể chất	BD CDNN TH hạng 2	CNTT cơ bản	Anh A2	x		Tiếng Anh	
36	Nguyễn Song Dũng	16	8	1972		Hiệu trưởng Trường Tiểu học Phú Thuận	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,98	Cử nhân GDTH Thạc sĩ QLGD	BD CDNN TH hạng 2	CNTT cơ bản	B1	x		Tiếng Anh	
37	Nguyễn Thị Huyền Thương	6	10	1978	x	Giáo viên Trường Tiểu học Phú Thuận	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	Tin học văn phòng	Anh B	x		Tiếng Anh	
38	Nguyễn Hưng	6	11	1974		Giáo viên Trường Tiểu học Phú Thuận	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,65	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
39	Ngô Nguyễn Bích Thùy	15	6	1986	x	Giáo viên Trường Tiểu học Phú Thuận	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
40	Lê Tấn Hưng	04	11	1969		Giáo viên Trường Tiểu học Lê Anh Xuân	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,66	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
41	Trần Thị Hà Hải	20	04	1974	x	Giáo viên Trường Tiểu học Lê Anh Xuân	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
42	Phan Thanh Phong	11	12	1970		Hiệu trưởng Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,98	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	UDCNTT	Anh B1	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
43	Đỗ Thị Hồng Sương	22	6	1990	x	Giáo viên Trường Tiểu học Võ Thị Sáu	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3,33	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	UDCNTT	Anh B	x		Tiếng Anh	
44	Phùng Thụy Thanh Vân	26	4	1985	Nữ	Giáo viên Trường Tiểu học Tân Thuận Đông	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	3.66	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	CNTT cơ bản	Anh -B	x		Tiếng Anh	
45	Tô Thanh Liêm	25	04	1967		Hiệu trưởng Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.08	4,89	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	B1-Anh	x		Tiếng Anh	Phải thực hiện đổi mã mới
46	Đào Thị Bích Hợp	10	06	1975	x	Giáo viên Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,65	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	A	B-Anh	x		Tiếng Anh	
47	Phan Thị Dung	29	03	1972	x	Giáo viên Trường Tiểu học Đinh Bộ Lĩnh	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4,98	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	CNTT cơ bản	B-Anh	x		Tiếng Anh	
48	Đoàn Hoàng Minh	23	03	1990		Giáo viên Trường Tiểu học Tân Quy	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.03.29	4	Cử nhân GDTH	BD CDNN TH hạng 2	B	B	x		Tiếng Anh	
49	Nguyễn Thị Loan	03	8	1990	x	Giáo viên Trường THCS Hoàng Quốc Việt	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	SP Tiếng Anh	BD CDNN THCS hạng 2	A	Đại học	x	x		DH ngoại ngữ
50	Mai Thanh Hiền	11	7	1985		Giáo viên Trường THCS Hoàng Quốc Việt	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	KS CNTT	BD CDNN THCS hạng 2	IC3	Anh B	x		Tiếng Anh	
51	Nguyễn Thị Thanh Hải	15	2	1978	x	Giáo viên Trường THCS Hoàng Quốc Việt	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP Địa lý	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
52	Tô Thị Trường	03	5	1979	x	Giáo viên Trường THCS Hoàng Quốc Việt	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP Địa lý	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
53	Nguyễn Thị Thu Nguyệt	11	8	1984	x	Giáo viên Trường THCS Hoàng Quốc Việt	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP Mỹ Thuật	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
54	Nguyễn Thị Tâm	26	11	1995	x	Giáo viên Trường THCS Hoàng Quốc Việt	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	SP Âm nhạc	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
55	Nguyễn Thị Tú Oanh	28	01	1979	x	Giáo viên Trường THCS Hoàng Quốc Việt	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP Sinh học	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
56	Vũ Ngọc Thu Thảo	28	01	1979	x	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,99	Cử nhân SP Toán	BD CDNN THCS hạng 2	CNTT cơ bản	Anh B	x		Tiếng Anh	
57	Nguyễn Thị Ngọc Xuân	23	05	1987	x	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	Cử nhân SP Sinh học	BD CDNN THCS hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
58	Vương Hồng Hải	14	01	1985		Giáo viên Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	Cử nhân SP Toán	BD CDNN THCS hạng 2	UD CNTT	Tiếng Anh B1	x		Tiếng Anh	
59	Huỳnh Thị Kim Thảo	25	10	1987	x	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Hữu Thọ	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	Cử nhân SP Địa lý	BD CDNN THCS hạng 2	UD CNTT	Anh B	x		Tiếng Anh	
60	Lương Văn Phong	28	1	1987		Giáo viên Trường THCS Nguyễn Thị Thập	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	SP Ngữ Văn	BD CDNN THCS hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
61	Phạm Ngọc Duyên	07	04	1989	x	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Thị Thập	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	SP Ngữ Văn	BD CDNN THCS hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
62	Nguyễn Thị Thanh Trúc	14	2	1986	x	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Thị Thập	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	Sp Địa lý	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
63	Vương Thị Oanh Yến	11	5	1982	x	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Thị Thập	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP Toán	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
64	Trương Hồng Nhung	17	3	1982	x	Giáo viên Trường THCS Trần Quốc Tuấn	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,99	SP Mỹ Thuật	BD CDNN THCS hạng 2	UDCNTT nâng cao	Anh B	x		Tiếng Anh	
65	Trần Thái Kim Ngân	28	5	1983	x	Giáo viên Trường THCS Trần Quốc Tuấn	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP Mỹ Thuật	BD CDNN THCS hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	
66	Nguyễn Thị Loan	5	8	1986	x	Giáo viên Trường THCS Trần Quốc Tuấn	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP Toán	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
67	Đào Thị Quyên	28	5	1991	x	Giáo viên Trường THCS Trần Quốc Tuấn	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	Sp Kinh tế gia đình	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
68	Lê Thị Kiều Tiên	12	7	1990	x	Giáo viên Trường THCS Trần Quốc Tuấn	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	Cử nhân Ngữ Văn Anh	BD CDNN THCS hạng 2	A	Đại học	x	x		DH ngoại ngữ
69	Lê Mai Hằng Nga	27	01	1986	x	Giáo viên Trường THCS Trần Quốc Tuấn	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP Âm nhạc	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
70	Nguyễn Mai Đan Thanh	08	01	1985	X	Giáo viên Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	ĐH	BD CDNN THCS hạng 2	Kỹ sư CNTT	Anh B	x		Tiếng Anh	
71	Đặng Lê Phương Vi	04	5	1985	X	Giáo viên Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	ĐH	BD CDNN THCS hạng 2	Tin học A	Anh B	x		Tiếng Anh	
72	Phạm Thị Thanh	19	12	1986	X	Giáo viên Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	ĐH	BD CDNN THCS hạng 2	Kỹ sư CNTT	Anh B	x		Tiếng Anh	
73	Lê Thị Kim Dung	15	12	1988	X	Giáo viên Trường THCS Huỳnh Tấn Phát	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	ĐH	BD CDNN THCS hạng 2	Tin học A	Anh B	x		Tiếng Anh	
74	Phạm Hữu Bình	14	12	1972		Giáo viên Trường THCS Nguyễn Hiền	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	SP CNTT	BD CDNN THCS hạng 2	Đại học	Anh B	x		Tiếng Anh	
75	Trần Thị Thanh Nhân	7	7	1979	x	Giáo viên Trường THCS Nguyễn Hiền	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	Kỹ sư CNTT	BD CDNN THCS hạng 2	Đại học	Anh B	x		Tiếng Anh	
76	Phan Huỳnh Minh Thiện	24	12	1991		Giáo viên Trường THCS Phạm Hữu Lầu	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,0	Cử nhân SP Tiếng Anh	BD CDNN THCS hạng 2	A	Tiếng Pháp B	x	x		DH ngoại ngữ
77	Nguyễn Thị Thảo Phương	30	8	1989	x	Giáo viên Trường THCS Phạm Hữu Lầu	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	Cử nhân SP Địa lí	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
78	Hồ Thị Mười	5	8	1977	x	Giáo viên Trường THCS Phạm Hữu Lầu	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,66	Cử nhân SP toán	BD CDNN THCS hạng 2	B	Anh B	x		Tiếng Anh	

Số TT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh			Nữ	Chức vụ hoặc chức danh công tác	Cơ quan đơn vị đang làm việc	Thời gian giữ CDNN (kể cả ngạch tương đương)*	Mức lương hiện hưởng		Văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của CDNN dự thi				Có đề án, đề tài	Miễn thi Ngoại ngữ	Ngoại ngữ đăng ký dự thi	Ghi chú
		Ngày	Tháng	Năm					Mã số CDNN hiện giữ	Hệ số lương	Trình độ chuyên môn	Chứng chỉ yêu cầu	Trình độ tin học	Trình độ ngoại ngữ				
79	Nguyễn Thị Thùy Trang	3	11	1990	x	Giáo viên Trường THCS Phạm Hữu Lầu	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.04.32	3,33	Cử nhân SP toán	BD CDNN THCS hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
80	Đỗ Đức Thiên Phúc Dương	6	3	1978		Giáo viên Trung tâm GDNN - GDTX Quận 7	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.05.15	4,65	Cử nhân sư phạm Vật lý	BD CDNN THPT hạng 2	CNTT cơ bản	A Anh văn	x		Tiếng Anh	
81	Nguyễn Thị Thúy Nhài	30	10	1980	x	Giáo viên Trung tâm GDNN - GDTX Quận 7	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.05.15	4,32	Cử nhân sư phạm Toán	BD CDNN THPT hạng 2	A	Anh B	x		Tiếng Anh	
82	Đặng Thị Huỳnh Lê	4	6	1977	x	Giáo viên Trung tâm GDNN - GDTX Quận 7	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.05.15	4,32	Cử nhân sư phạm Sinh học	BD CDNN THPT hạng 2	A		x		Tiếng Anh	
83	Lê Nguyên	27	6	1986		Giáo viên Trung tâm GDNN - GDTX Quận 7	UBND Quận 7	> 9 năm	V.07.05.15	3,33	Cử nhân sư phạm Tin học	BD CDNN THPT hạng 2	Cử nhân		x		Tiếng Anh	
84	Nguyễn Chánh Trực	24	02	1974		Trưởng phòng Thể dục - Thể thao Trung tâm Văn hóa - Thể thao Quận 7	UBND Quận 7	> 9 năm	V.10.01.03	3,99	Cử nhân	CDNN hạng II	A	A. Anh	x		Tiếng Anh	

Tổng cộng: 84